

## Đức Tin Trong Cự Uớc



**Đọc Kinh Thánh Nghiên Cứu Tuần Này:** *Ga-la-ti 3:1-14; Rô-ma 1:2; 4:3; Sáng thế Ký 15:6; 12:1-3; Lê-vi Ký 17:11; 2 Cô-rinh-tô 5:21.*

**Câu Gốc:** “Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rửa sả vì chúng ta, – vì có lời chép: Đấng rửa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ” (*Ga-la-ti 3:13*).

**M**ột cậu bé làm một chiếc thuyền nhỏ. Cậu sơn phết và sửa sang cho thật đẹp. Một ngày nọ, có người ăn cắp chiếc thuyền, và cậu rất đau buồn. Một hôm, đi ngang qua một tiệm nọ, cậu bé thấy chiếc thuyền của mình. Mừng quá, cậu chạy vào trong tiệm và nói với người chủ, ‘Đó là chiếc thuyền nhỏ của cháu.’ Chủ tiệm cầm đồ đáp, ‘Không, của tôi, vì tôi đã mua nó.’ Cậu bé nói, ‘Đúng, nhưng nó là của cháu, vì cháu đã làm nó.’ Chủ tiệm cầm đồ nói, ‘Vậy thì, nếu cháu trả cho tôi hai đô-la, cháu có thể chuộc nó lại.’ Đó là một món tiền lớn đối với cậu bé không có một xu. Dù sao, cậu quyết định chuộc nó lại. Vì thế cậu đi cắt cỏ, làm tất cả mọi việc, và chẳng bao lâu cậu có đủ tiền.

Cậu bé chạy tới tiệm và nói, ‘Cháu muốn chiếc thuyền của cháu.’ Cậu trả tiền và nhận lại chiếc thuyền. Cậu ôm ấp thuyền trong cánh tay, và hôn nó. Cậu nói, ‘Em thuyền bé nhỏ ơi, ta yêu em. Em là của ta. Em là của ta hai lần. Ta đã tạo ra em, và bây giờ, ta đã chuộc em lại.’

Đối với chúng ta cũng vậy. Chúng ta đã thuộc về Chúa hai lần. Ngài tạo nên chúng ta, nhưng chúng ta đã bị bán vào tiệm cầm đồ của ma quỷ. Sau đó, Đức Chúa Giê-su đến và chuộc chúng ta lại với một giá rất cao – không phải với vàng và bạc, nhưng với huyết báu của Ngài. Chúng ta thuộc về Chúa hai lần: Ngài tạo nên chúng ta và Ngài chuộc lại chúng ta.” – Phỏng trích William Moses Tidwell, *Pointed Illustrations* (Kansas City, Missouri: Beacon Hill Press, 1951), tr. 97.

## Những Người Ga-la-ti Ngu Muội

**Tóm tắt** những gì Phao-lô nói với người Ga-la-ti trong đoạn 3:1-5. Bằng cách nào chúng ta có thể bị nguy hiểm rơi vào cạm bẫy thiêng liêng? (Đây là cái bẫy của sự khởi đầu đúng rồi sau đó rơi vào thuyết duy luật tin rằng mình được cứu do sự giữ luật pháp).

---

---

---

Nhiều bản dịch đã cố gắng để hiểu những lời Phao-lô nói trong câu 1 về người Ga-la-ti “ngu muội.” Chữ Phao-lô dùng trong tiếng Hy Lạp thì mạnh hơn nữa. Chữ *anoetoi*. Chữ này đến từ chữ trí óc (nous). Thật ra, chữ này có nghĩa là “không có óc.” Người Ga-la-ti không suy nghĩ. Phao-lô không ngừng lại ở đây. Ông nói vì người Ga-la-ti hành động cách ngu muội, Phao-lô tự hỏi chắc có một phù thủy nào đã bùa họ. “Ai bùa ếm anh em?” Chữ Phao-lô dùng có thể nói lên rằng nguyên nhân thật của nan đề của người Ga-la-ti là ma quỷ (2 Cô-rinh-tô 4:4).

Phao-lô rất ngạc nhiên về sự bỏ lễ thật phức âm của người Ga-la-ti. Người Ga-la-ti biết sự cứu rỗi bắt nguồn từ Thập tự giá của Đấng Christ. Đây là điều họ không thể hiểu lầm. Chữ dịch “rõ bày” trong Ga-la-ti 3:1 nghĩa là “phô bày” hay “vẽ ra.” Chữ này được dùng trong thời Kinh Thánh để miêu tả tất cả những thông báo công khai. Phao-lô đã vẽ một bức tranh sống động của Đấng Christ trên thập tự giá trong tâm trí họ (1 Cô-rinh-tô 1:23; 2:2). Dù vậy, Phao-lô nói, bằng những hành động của họ, người Ga-la-ti đã quay lưng lại Thập tự giá.

Sau đó, Phao-lô cho thấy sự khác biệt lớn giữa người Ga-la-ti lúc đó và khi họ mới đến bởi đức tin trong Đấng Christ. Ông làm vậy bằng cách hỏi họ vài câu. Họ nhận được Đức Thánh Linh thế nào? Nói cách khác, họ trở thành Cơ Đốc nhân cách nào? Và Phao-lô cũng hỏi, tại sao Đức Chúa Trời ban cho họ Đức Thánh Linh? Có phải vì họ làm điều gì để đáng được chăng? Câu trả lời cho câu hỏi thứ hai chắc chắn là “không!” Thay vào đó, chính vì họ tin vào tin mừng về những gì Đấng Christ đã làm cho họ. Người Ga-la-ti đã khởi sự rất đúng. Điều gì đã làm họ nghĩ rằng bây giờ họ phải lệ thuộc vào hành động của mình để được cứu?

**Bạn có thường nghĩ, *Tôi rất khá. Tôi là một Cơ Đốc nhân tốt. Tôi không làm điều này hay tôi không làm điều khác. . . .* Và sau đó, bạn thầm nghĩ mình đủ tốt để tự cứu? Có gì sai với hình ảnh này?**

---

---

---

## Đâm Rễ Sâu Trong Kinh Thánh

Tối đây, trong bức thư gửi người Ga-la-ti, Phao-lô đã bênh vực phúc âm của ông về sự xưng công bình bởi đức tin. Ông đã đồng ý với các sứ đồ ở Giê-ru-sa-lem (Ga-la-ti 2:1-10). Ông cũng đã vạch ra kinh nghiệm cá nhân của chính những người Ga-la-ti (Ga-la-ti 3:1-5). Trong Ga-la-ti 3:6, Phao-lô trở về với lời chứng của Kinh Thánh cho sự hỗ trợ cuối cùng của phúc âm mình. Thật ra, Ga-la-ti 3:6-4:31 gồm có thêm sự tranh luận, liệt kê từng bước một, có gốc rễ từ Kinh Thánh.

**Phao-lô** muốn nói gì khi ông viết về “Kinh Thánh” trong Ga-la-ti 3:6-8? Hãy đọc Rô-ma 1:2; 4:3; và 9:17.

---

Điều quan trọng là nhớ rằng vào lúc Phao-lô viết thư cho người Ga-la-ti thì không có “Tân Ước.” Phao-lô là người viết Tân Ước đầu tiên. Phúc Âm theo Mác có lẽ là quyển đầu tiên của bốn sách Phúc Âm. Nhưng có lẽ sách đó không được viết cho tới khoảng thời gian Phao-lô chết (65 S.C.). Đó là vào khoảng 15 năm sau thư của Phao-lô viết gửi người Ga-la-ti. Vì thế, khi Phao-lô nói về Kinh Thánh trong các thư mình, ông chỉ nghĩ đến sách Cựu Ước.

Sách Cựu Ước góp một phần quan trọng trong sự dạy dỗ của Phao-lô. Phao-lô không nghĩ các câu trong Cựu Ước là chết. Thay vào đó, ông tin rằng Cựu Ước là Lời sống của Đức Chúa Trời. Trong 2 Ti-mô-thê 3:16; Phao-lô viết, “Cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn.” Chữ *theopneustos* được dịch là “soi dẫn.” Phần thứ nhất của chữ (*theo*) nghĩa là Đức Chúa Trời. Phần thứ hai nghĩa là “thở.” Điều này nghĩa là Kinh Thánh là “Đức Chúa Trời hà hơi.” Phao-lô dùng Kinh Thánh để bày tỏ Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si của lời hứa (Rô-ma 1:2), để dạy dỗ cách sống cho Cơ Đốc nhân (Rô-ma 13:8-10), và để chứng minh sự dạy dỗ của ông là chân thật (Ga-la-ti 3:8, 9).

Không dễ để biết chính xác Phao-lô trích dẫn Cựu Ước mấy trăm lần. Nhưng những câu trong Cựu Ước được thấy trong tất cả các thư của ông, ngoại trừ hai bức thư ngắn nhất, Tít và Phi-lê-môn.

**Hãy** đọc kỹ Ga-la-ti 3:6-14. Hãy để ý bao nhiêu câu Phao-lô trích từ trong Cựu Ước. Điều đó nói gì với chúng ta về uy quyền của Cựu Ước?

---

**Đôi khi bạn có nghĩ rằng một phần của Kinh Thánh thì được Đức Chúa Trời “soi dẫn” nhiều hơn những phần khác chẳng? Theo câu nói của Phao-lô trong 2 Ti-mô-thê 3:16, thì có sự nguy hiểm nào trong tư tưởng này?**

## Được Kể Là Công Bình

**Bạn** nghĩ tại sao Phao-lô trước hết dùng thí dụ về Áp-ra-ham từ Kinh Thánh để hỗ trợ sứ điệp phúc âm của mình trong Ga-la-ti 3:6?

---

Áp-ra-ham là một nhân vật quan trọng đối với người Do Thái. Ông là tổ phụ của dân Do Thái. Và người Do Thái trong thời Phao-lô cũng nghĩ Áp-ra-ham là gương mẫu của một người Do Thái thật. Nhiều người tin rằng đặc tính lớn nhất của Áp-ra-ham là sự vâng lời của ông. Và Đức Chúa Trời kể Áp-ra-ham là công bình vì sự vâng lời đó. Suy cho cùng, Áp-ra-ham từ bỏ quê hương và gia đình mình. Ông chấp nhận phép cắt bì. Và vâng theo mạng lệnh Chúa, ông sẵn sàng hy sinh con trai mình. Đó là sự vâng lời! Với sự đòi hỏi của họ về phép cắt bì, những kẻ thù của Phao-lô chắc chắn tranh luận theo những dòng tư tưởng này.

Nhưng Phao-lô đã lật đổ tư tưởng họ bằng cách dùng Áp-ra-ham chín lần trong Ga-la-ti như một thí dụ của đức tin thay vì giữ luật pháp.

**Hãy** coi Phao-lô trích Sáng thế Ký 15:6. Câu này có nghĩa gì khi nói rằng đức tin của Áp-ra-ham được “kể . . . là công bình cho người”? (Xin cũng đọc Rô-ma 4:3-6, 8-11, và 22-24.)

---

Sự xưng công bình là một chữ các luật sư dùng. Trong cùng một cách, chữ kể thì được các thương gia dùng. Chữ đó có thể có nghĩa “tín” hay “đặt vật gì vào chương mục của người nào.” Chữ đó được dùng cho Áp-ra-ham trong Ga-la-ti 3:6. Và được dùng 11 lần nữa trong các câu khác khi nói về Áp-ra-ham. Vài bản khác dịch là kể, hay “được kể là công bình.”

Theo thí dụ của Phao-lô, điều được đặt vào chương mục của chúng ta là sự công bình. Nhưng, câu hỏi là, Trên căn bản nào Đức Chúa Trời kể chúng ta là công bình? Chắc chắn không thể là sự vâng lời. Dù những kẻ thù của Phao-lô cố nói về sự vâng lời của Áp-ra-ham, Kinh Thánh nói đó là vì đức tin của Áp-ra-ham mà Đức Chúa Trời kể ông là công bình.

Kinh Thánh nói rõ ràng: sự vâng lời của Áp-ra-ham không phải là lý do để được xưng công bình. Thay vào đó, sự vâng lời là kết quả. Áp-ra-ham không làm những điều ông đã làm để được xưng công bình. Áp-ra-ham đã làm những điều đó vì ông đã được xưng công bình. Sự xưng công bình dẫn đến sự vâng lời, không phải ngược lại.

**Hãy nghĩ kỹ về điều này nghĩa là gì: bạn được xưng công bình không phải vì những gì bạn làm nhưng chỉ bởi những gì Đấng Christ đã làm cho bạn. Tại sao đó là một tin mừng? Làm thế nào bạn có thể học để nhận lễ thật đó là của mình?**

## Phúc Âm Trong Cựu Ước

“Đã từ lâu, Kinh Thánh cho biết Đức Chúa Trời đã xưng những người ngoại (không phải Do Thái) là công bình bởi họ tin nơi Ngài. Chúa đã tuyên bố tin mừng đó cho Áp-ra-ham. Ngài phán, “Các dân sẽ nhờ người mà được phước” (Ga-la-ti 3:8). Phao-lô viết ở đây rằng Phúc Âm được truyền dạy cho Áp-ra-ham, và Đức Chúa Trời là Đấng dạy điều đó. Vì thế, Phao-lô lý luận, đây phải là Phúc Âm thật. Nhưng khi nào Đức Chúa Trời dạy Phúc Âm cho Áp-ra-ham? Phao-lô trích Sáng thế Ký 12:3 bày tỏ ông nhớ lại giao ước mà Đức Chúa Trời lập với Áp-ra-ham khi Ngài gọi ông trong Sáng thế Ký 12:1-3.

**Hãy** đọc Sáng thế Ký 12:1-3. Những câu này nói gì về giao ước Đức Chúa Trời lập với Áp-ra-ham?

---

Căn bản của giao ước của Đức Chúa Trời với Áp-ra-ham tùy thuộc trên lời hứa của Ngài với ông. Đức Chúa Trời phán với Áp-ra-ham bốn lần, “Ta sẽ.” Thật ngạc nhiên là chỉ Đức Chúa Trời hứa, còn Áp-ra-ham không hứa gì cả. Hầu hết người ta không nghĩ về Đức Chúa Trời như vậy. Chúng ta thường hứa là sẽ hầu việc Ngài nếu Ngài sẽ làm điều gì đó để đáp lại lời cầu xin của chúng ta. Nhưng đó là thuyết duy luật, vì tin tưởng rằng những việc lành của bạn có thể cứu bạn hay đem lại sự cứu rỗi cho bạn. Đức Chúa Trời không đòi hỏi Áp-ra-ham phải hứa gì cả. Ngài chỉ đòi Áp-ra-ham chấp nhận những lời hứa của Ngài bởi đức tin. Lẽ dĩ nhiên, lúc đầu điều này không dễ dàng, vì Áp-ra-ham phải học để tin cậy hoàn toàn nơi Đức Chúa Trời chứ không vào mình (Sáng thế Ký 22). Lời kêu gọi của Áp-ra-ham bày tỏ sự căn bản của Phúc Âm, đó là sự cứu rỗi bởi đức tin.

Một số người sai lầm khi nghĩ rằng Kinh Thánh dạy hai sự cứu rỗi. Họ nói trong thời Cựu Ước, sự cứu rỗi dựa trên sự giữ điều răn. Sau đó, vì điều này không thành công, Đức Chúa Trời đã bỏ luật pháp và lập sự cứu rỗi bởi đức tin. Đây không phải là sự thật. Như Phao-lô viết trong Ga-la-ti 1:7, chỉ có một Phúc Âm.

**Có** những thí dụ nào bạn tìm thấy trong Cựu Ước về sự cứu rỗi bởi đức tin mà thôi? Thí dụ, hãy đọc Lê-vi Ký 17:11; Thi thiên 32:1-5; 2 Sa-mu-ên 12:1-13; và Xa-cha-ri 3:1-4.

---

Người ta thường dùng chữ “ân điển rẻ mạt.” Nhưng không có điều đó. Ân điển thì không rẻ. Ân điển thì miễn phí (ít nhất cho chúng ta). Nhưng chúng ta có thể hủy hoại ân điển khi nghĩ chúng ta có thể thêm vào ân điển bằng việc làm của mình. Chúng ta cũng có thể hủy hoại ân điển khi nghĩ mình có thể dùng ân điển như một sự bào chữa cho tội lỗi. Trong kinh nghiệm của bạn, bạn cảm thấy có tội với cách nào trong hai cách? Bạn có thể ngừng lại thế nào?

## Được Chuộc Khỏi Sự Rửa Sả

Những kẻ thù của Phao-lô chắc chắn kinh ngạc vì những lời can đảm của ông trong Ga-la-ti 3:10. Họ chắc chắn không nghĩ họ bị rửa sả. Thay vào đó, họ mong đợi được ơn phước cho sự vâng lời của mình. Nhưng Phao-lô nói rõ ràng, “Vì mọi kẻ cậy các việc luật pháp, thì bị rửa sả, bởi có chép rằng: Đáng rửa thay là kẻ không bền đỗ trong mọi sự đã chép ở sách luật, đặng làm theo những sự ấy” (Ga-la-ti 3:10).

Phao-lô bày tỏ hai sự lựa chọn hoàn toàn khác biệt: sự cứu rỗi bởi đức tin và sự cứu rỗi bởi việc làm. Những ơn phước và sự rửa sả được ghi trong Phục truyền 27 và 28 thật rõ ràng. Những người vâng lời thì được ơn phước. Và những người không vâng lời thì bị rửa sả. Nghĩa là nếu một người muốn lệ thuộc trên sự vâng giữ luật pháp để được Đức Chúa Trời chấp nhận, thì cả luật pháp cần được vâng giữ. Chúng ta không có sự tự do để lựa chọn điều mình muốn giữ. Và chúng ta không nên nghĩ rằng Đức Chúa Trời sẵn sàng bỏ qua vài lỗi lầm. Phải giữ tất cả hay không giữ gì cả.

Điều này dĩ nhiên là tin buồn cho người Ngoại và cho những kẻ thù của Phao-lô. Đó là vì chúng ta “đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời” (Rô-ma 3:23). Dù chúng ta cố gắng thế nào để được tốt, luật pháp vẫn phán xét chúng ta là những kẻ phạm luật.

**Theo** Ga-la-ti 3:13 và 2 Cô-rinh-tô 5:21, Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả của luật pháp thế nào?

---

---

Phao-lô giới thiệu một biểu tượng khác để giải nghĩa điều Đức Chúa Trời đã làm cho chúng ta trong Đấng Christ. Chữ *chuộc* nghĩa là “mua lại.” Chữ này được dùng để nói về giá chuộc để cứu những con tin hay giá trả để giải phóng một tên nô lệ. Vì tiền công của tội lỗi là sự chết, và sự rửa sả của sự vi phạm luật pháp thường thường là án tử hình. Vì thế, giá chuộc cho sự cứu rỗi của chúng ta không rẻ. Đức Chúa Trời đã phải trả bằng sự sống của chính Con Ngài (Giăng 3:16). Đức Chúa Giê-su chuộc chúng ta khỏi sự rửa sả bằng cách thay thế chỗ của chúng ta trên thập tự giá vì tội lỗi chúng ta (1 Cô-rinh-tô 6:20; 7:23). Ngài tình nguyện mang lấy sự rửa sả của chúng ta trên thân thể Ngài và vì chúng ta mà trả đầy đủ giá của tội lỗi (2 Cô-rinh-tô 5:21).

Phao-lô dùng Phục truyền 21:23 làm bằng chứng từ Kinh Thánh. Theo phong tục Do Thái, một người bị Đức Chúa Trời rửa sả nếu thân thể bị treo trên cây. Sự chết của Đức Chúa Giê-su trên thập tự giá là một thí dụ của sự rửa sả này (Công vụ 5:30; 1 Phi-e-rơ 2:24).

Vậy thì không lạ gì thập tự giá là hòn đá vấp phạm cho một số người Do thái, là những người không hiểu tư tưởng rằng Đấng Mê-si bị Đức Chúa Trời rửa sả. Nhưng đây chính là chương trình của Đức Chúa Trời. Đúng, Đấng Mê-si gánh sự rửa sả. Nhưng không phải sự rửa sả của Ngài. Đây là sự rửa sả của chúng ta!

**Nghiên Cứu Bồ Túc:** “Tất cả tội lỗi chúng ta được chất lên Đấng Christ, Đấng thay thế chúng ta. Ngài bị kể là phạm luật để Ngài có thể cứu chúng ta khỏi sự rủa sả của luật pháp. Tội lỗi của mỗi con cháu tương lai của A-đam được dồn ép trên tâm hồn Ngài. Sự thanh nộ của Đức Chúa Trời đối với tội lỗi, thí dụ khủng khiếp về sự không đẹp ý Ngài vì tội lỗi, tràn đầy linh hồn của Con Ngài với sự đau khổ tột cùng. Suốt đời Đấng Christ đã tuyên bố cho thế gian sa ngã tin mừng về lòng thương xót và tình yêu thương tha thứ của Đức Chúa Cha. Sự cứu rỗi cho tội nhân xấu xa nhất là đề tài của Đức Chúa Giê-su. Nhưng bây giờ vì gánh nặng kinh khủng của tội lỗi mà Ngài phải gánh, Đức Chúa Giê-su không thể nhìn thấy khuôn mặt tha thứ của Cha. Sự vắng mặt của Đức Chúa Cha trong giây phút thống khổ lớn lao đã làm tan nát lòng Ngài với một sự sâu não không bao giờ con người có thể hiểu nổi. Sự đau lòng này quá lớn đến nỗi Ngài không còn cảm thấy sự đau đớn trong thân xác.”

“Sa-tan với những cám dỗ kinh khủng đã bóp nát lòng Đức Chúa Giê-su. Đấng Cứu Thế không thể nhìn qua cánh cửa sự chết. Ngài không biết Ngài có thể ra khỏi mồ là người chiến thắng tội lỗi. Ngài không biết, khi bị treo trên thập tự giá, Đức Chúa Cha có chấp nhận sự hy sinh vì tội lỗi của Ngài chăng. Đức Chúa Giê-su sợ rằng vì tội lỗi quá khủng khiếp đối với Đức Chúa Trời đến nỗi sự phân rẽ giữa hai Đấng sẽ vĩnh viễn. Ngài cảm nhận sự đau khổ mà tội nhân sẽ cảm thấy khi sự thương xót sẽ không còn cho nhân loại tội lỗi. Chính là tội lỗi, và sự thanh nộ của Đức Chúa Cha trên Ngài như người thay thế cho nhân loại, làm cho chén Đức Chúa Giê-su phải uống rất cay đắng. Và điều này đã làm cho tan vỡ lòng Con Đức Chúa Trời.”  
– Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 753.

## Đề Tài Thảo Luận:

- 1 Ngày nay, ngay trong hội thánh chúng ta, một số người vẫn khó chấp nhận ân điển của Đức Chúa Trời, qua Đấng Christ, cứu chúng ta, mà không cần việc làm của chúng ta. Điều gì khiến một số người chậm chạp chấp nhận lẽ thật quan trọng này?
- 2 Phao-lô nói rất mạnh chống lại tư tưởng sai của sự cứu rỗi bởi việc làm. Điều đó nói gì với chúng ta về sự quan trọng của việc nghiên cứu kỹ lưỡng Kinh Thánh? Tại sao chúng ta là hội thánh, đứng vững khi những sự dạy dỗ sai lạc đang được dạy giữa chúng ta?

**TÓM LƯỢC:** Từ lúc khởi đầu cho tới khi chấm dứt đời sống Cơ Đốc nhân, điều căn bản của sự cứu rỗi chúng ta là chỉ bởi đức tin nơi Đấng Christ mà thôi. Chính vì Áp-ra-ham tin nơi những lời hứa của Đức Chúa Trời mà ông được kể là công bình. Và ngày nay, cũng sự công bình đó được ban cho bất cứ ai chia sẻ đức tin của Áp-ra-ham. Lý do duy nhất mà chúng ta không bị phán xét về tội lỗi mình vì Đức Chúa Giê-su đã trả giá cho tội lỗi chúng ta bằng sự chết thế của Ngài.